

CÔNG TY CỔ PHẦN XNK NÔNG SẢN THỰC PHẨM AN GIANG

Địa chỉ: 2045 Trần Hưng Đạo, phường Mỹ Thới, TP Long Xuyên, tỉnh An Giang
Điện thoại: 02963 932 963 ; Fax: 02963 932 981, Email: xnknstpagg@hcm.vnn.vn

Long Xuyên, ngày 27 tháng 3 năm 2021

BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ TỔNG KẾT NHIỆM KỲ 2016-2020, HOẠT ĐỘNG NĂM 2020 VÀ KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021

Thực hiện Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty, Hội đồng quản trị Công ty (HĐQT) xin báo cáo với Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) về hoạt động của HĐQT trong nhiệm kỳ 2016-2020 như sau:

PHẦN 1: BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM KỲ 2016-2020:

Nhiệm vụ xuyên suốt của HĐQT cả nhiệm kỳ là:

+ Tiến hành SXKD để xóa lỗ lũy kế của kỳ trước chuyển sang; tiến đến có lãi và chia cổ tức cho cổ đông.

+ Tiến hành tái cơ cấu về quản trị, tài chính, nhân sự, tài sản nhằm cải thiện tích cực các hệ số tài chính, gia tăng giá trị công ty; tiến đến thực hiện chủ trương thoái vốn nhà nước thành công.

Qua năm năm thực hiện nhiệm vụ kép nói trên, nay HĐQT xin báo cáo cụ thể như sau:

1. Kết quả đạt được:

1.1 Trong hoạt động SXKD:

1.1.1 Về kết quả sản xuất kinh doanh:

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Cộng
Doanh thu thuần	Tr.đ	1.203.112	921.018	876.871	778.438	761.617	4.541.056
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	7.495	24.415	7.212	200	21.101	60.423
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	7.495	23.088	6.021	123	18.879	55.606

1.1.2 Về thực hiện đầu tư:

Các công trình trọng điểm trong nhiệm kỳ:

- Cải tạo dây chuyền sản xuất thức ăn chăn nuôi Chiatung 1 với giá trị 3.985 triệu đồng nhằm duy trì sản lượng và nâng cao chất lượng sản phẩm.

- Lắp mới lò hơi 12 tấn/giờ đốt trấu rời tại XN Thức ăn chăn nuôi với giá trị 5.025 triệu đồng; hoàn thành công trình nhà bao che lò hơi 12 tấn/giờ với giá trị

1.092 triệu đồng; hoàn thành mua sắm hệ thống bầu góp hơi và đường ống có giá trị 318 triệu đồng, giảm thiểu ô nhiễm môi trường, giảm giá thành, tăng chất lượng sản phẩm.

- Lắp đặt bổ sung thiết bị lau bóng và tách màu gạo tại kho Mỹ Thới với giá trị: 2.578 triệu đồng, cải thiện chất lượng gạo thành phẩm.

- Nâng cấp, cải tạo kho lương thực Bình Hòa, nâng cấp lò hạ mủ Cái Dung, sửa chữa chuồng trại chăn nuôi heo từ chuồng hở sang chuồng kín.

1.1.3 Về lao động và thu nhập:

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020	Bình quân
Lao động bình quân (người)	486	353	254	246	240	316
Thu nhập bình quân (Triệu đồng/người/tháng)	5,74	6,31	6,22	7,51	6,7	6,5

1.2. Trong hoạt động tái cơ cấu:

HDQT đã có những chủ trương, giải pháp thực hiện các mục tiêu của Đề án tái cơ cấu giai đoạn 2016-2020 đã được ĐHĐCĐ phê duyệt với những nội dung như sau:

- Tiến hành thanh lý các tài sản không cần dùng, cho thuê các tài sản chưa sử dụng; sắp xếp tinh gọn nhân sự.

- Tiến hành thanh lý Xí nghiệp đông lạnh thủy sản; chấm dứt hoạt động của XN thực phẩm Bến Cát và Phân xưởng chế biến phụ phẩm Châu Phú.

- Trong tháng 12/2020, thực hiện thành công thoái vốn nhà nước của cổ đông sở hữu 51% vốn điều lệ của Công ty – Tổng công ty đầu tư và kinh doanh vốn nhà nước (SCIC).

2. Hạn chế:

Trong nhiệm kỳ, HDQT đã thực hiện các chủ trương giải pháp để Công ty từ SXKD lỗ và có lỗ lũy kế sang có lợi nhuận và bù lỗ lũy kế. Tuy nhiên mức chi cổ tức trong các năm qua không như kỳ vọng. Tiến độ thanh lý các tài sản không cần dùng còn chậm, hệ số sử dụng tài sản còn thấp, chưa phát huy hết công suất tài sản. Công tác đào tạo nhân sự năm cuối nhiệm kỳ ít quan tâm.

3. Nhân sự HDQT trong nhiệm kỳ:

HDQT Công ty CP XNK Nông Sản Thực Phẩm An Giang nhiệm kỳ 2016-2020 được bầu tại ĐHĐCĐ thường niên 2016 ngày 20/6/2016 với 07 thành viên:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Quốc Hồ Đình Tuấn	Chủ tịch HDQT
2	Trần Bảy	Thành viên HDQT
3	Tô Thiện Hữu	Thành viên HDQT

STT	Họ và tên	Chức vụ
4	Nguyễn Thanh Xuân	Thành viên HĐQT
5	Phạm Ngọc Long	Thành viên HĐQT
6	Nguyễn Văn Tiến	Thành viên HĐQT
7	Đào Quý Phúc	Thành viên HĐQT

Trong nhiệm kỳ, HĐQT có thay đổi như sau:

STT	Họ và tên	Bổ nhiệm/Miễn nhiệm
1	Đào Quý Phúc	Thành viên HĐQT, miễn nhiệm ngày 16/12/2016
2	Đặng Minh Thừa	Thành viên HĐQT, bổ nhiệm 16/12/2016 và miễn nhiệm ngày 04/02/2021
3	Trần Bảy	Thành viên HĐQT, miễn nhiệm ngày 11/4/2018
4	Tô Thiện Hữu	Thành viên HĐQT, miễn nhiệm ngày 11/4/2018
5	Trần Văn Lắm	Thành viên HĐQT, bổ nhiệm ngày 11/4/2018
6	Chế Minh Lý	Thành viên HĐQT, bổ nhiệm ngày 11/4/2018 và miễn nhiệm ngày 04/02/2021
7	Phạm Ngọc Long	Thành viên HĐQT, miễn nhiệm ngày 04/02/2021
8	Nguyễn Văn Tiến	Thành viên HĐQT, miễn nhiệm ngày 04/02/2021
9	Quốc Hồ Đình Tuấn	Thành viên HĐQT, miễn nhiệm ngày 04/02/2021
10	Nguyễn Thanh Xuân	Thành viên HĐQT, miễn nhiệm ngày 04/02/2021 và bổ nhiệm ngày 04/02/2021
11	Đặng Quang Thái	Thành viên HĐQT, bổ nhiệm ngày 04/02/2021
12	Trịnh Quốc Bình	Thành viên HĐQT, bổ nhiệm ngày 04/02/2021
13	Nguyễn Đình Duy	Thành viên HĐQT, bổ nhiệm ngày 04/02/2021
14	Vũ Văn Hải	Thành viên HĐQT, bổ nhiệm ngày 04/02/2021
15	Phạm Anh Vũ	Thành viên HĐQT, bổ nhiệm ngày 04/02/2021

Từ ngày 04/02/2021, thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2016-2020 gồm:

STT	Họ và tên	Chức vụ
1	Đặng Quang Thái	Chủ tịch HĐQT
2	Trịnh Quốc Bình	Thành viên HĐQT
3	Nguyễn Đình Duy	Thành viên HĐQT
4	Vũ Văn Hải	Thành viên HĐQT
5	Phạm Anh Vũ	Thành viên HĐQT

STT	Họ và tên	Chức vụ
6	Nguyễn Thanh Xuân	Thành viên HĐQT
7	Trần Văn Lắm	Thành viên HĐQT

PHẦN 2: BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG CỦA HĐQT TRONG NĂM 2020

1. Tổng kết các cuộc họp Hội đồng quản trị:

HĐQT duy trì hoạt động theo Điều lệ Công ty. Trong năm 2020, HĐQT đã tổ chức họp trực tiếp 04 (bốn) lần, tổ chức lấy ý kiến bằng văn bản 03 (ba) lần, ban hành 10 Nghị quyết, 03 Quyết định, tập trung vào các nội dung:

- Chuẩn bị chương trình, nội dung cho kỳ họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

- Thông qua báo cáo của Ban điều hành về kết quả hoạt động kinh doanh, báo cáo của Thường trực Ban chỉ đạo Tái cơ cấu về kết quả thực hiện các nhiệm vụ theo Đề án Tái cơ cấu (ĐATCC) và cho ý kiến về các mục tiêu, giải pháp điều hành SX-KD định kỳ hàng quý.

- Thống nhất hạn mức tín dụng và dư nợ tín dụng bình quân trong năm. Thông qua việc vay vốn tại các Ngân hàng.

- Xử lý các vấn đề thuộc phạm vi, quyền hạn của HĐQT.

Cụ thể như sau:

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
1	01/NQ-HĐQT.2020	14/5/2020	Thông qua các Tờ trình, báo cáo và tài liệu trình ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
2	01/QĐ-HĐQT.2020	14/5/2020	Miễn nhiệm Kế toán trưởng Công ty
3	02/QĐ-HĐQT.2020	14/5/2020	Bổ nhiệm mới Kế toán trưởng Công ty
4	03/QĐ-HĐQT.2020	14/5/2020	Thành lập Ban tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2020
5	02/NQ-HĐQT.2020	26/6/2020	Lựa chọn công ty kiểm toán BCTC năm 2020 của Cty
6	03/NQ-HĐQT.2020	11/8/2020	Thông qua các báo cáo và tài liệu của HĐQT và BDH
7	04/NQ-HĐQT.2020	28/9/2020	Thông qua các báo cáo và tài liệu họp HĐQT
8	05/NQ-HĐQT.2020	28/9/2020	Miễn nhiệm và bầu Chủ tịch HĐQT thay thế
9	06/NQ-HĐQT.2020	04/11/2020	NQ vay vốn NH Công Thương
10	07/NQ-HĐQT.2020	04/11/2020	NQ vay vốn NH Đầu tư
11	08/NQ-HĐQT.2020	04/11/2020	NQ vay vốn NH Ngoại Thương

STT	Số Nghị quyết/Quyết định	Ngày	Nội dung
12	09/NQ-HĐQT.2020	18/12/2020	Thông qua thời gian ĐHCĐ bất thường 2021
13	10/NQ-HĐQT.2020	31/12/2020	Thông qua mức thù lao, lương thực hiện tạm trích 2020

Biên bản các cuộc họp HĐQT được lập đầy đủ có chữ ký của các thành viên HĐQT tham gia dự họp, đảm bảo đúng hình thức theo quy định của pháp luật; hồ sơ, tài liệu đã được gửi đầy đủ đến các thành viên HĐQT dự họp để tham khảo, nghiên cứu trước theo Điều lệ, do vậy các nội dung được thông qua HĐQT luôn được sự nhất trí và đồng thuận cao, tạo điều kiện rất thuận lợi trong việc đưa các Nghị quyết của HĐQT vào thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị.

2. Thù lao, chi phí hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Thù lao HĐQT: Căn cứ Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2020 số 41/2020/NQ.ĐHCĐ ngày 18/6/2020, Công ty không thực hiện chi thù lao năm 2019.

- Lương, thưởng của thành viên HĐQT kiêm nhiệm chức danh điều hành của Công ty trong năm 2020 gồm có :

a. Ông Nguyễn Thanh Xuân – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc với mức lương, thưởng được chi trả như sau:

- Lương: 375.650.000 đồng/năm
- Chi từ quỹ khen thưởng kết dư đến năm 2019: 45.000.000 đồng/năm.

b. Ông Phạm Ngọc Long – Thành viên HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc với mức lương, thưởng được chi trả như sau:

- Lương: 303.650.000 đồng/năm
- Chi từ quỹ khen thưởng kết dư đến năm 2019: 34.000.000 đồng/năm.

- Chi phí thông tin liên lạc với mức: Chủ tịch HĐQT là 500.000 đồng/tháng, thành viên HĐQT là 300.000đồng/người/tháng. Tổng chi phí đã chi là 27.600.000 đồng/năm.

3. Kết quả đánh giá của thành viên độc lập HĐQT về hoạt động của HĐQT (nếu có): không có.

4. Hoạt động của các tiểu ban khác thuộc HĐQT (nếu có): không có

5. Kết quả giám sát đối với Tổng Giám đốc:

HĐQT thường xuyên giám sát đối với Tổng Giám đốc trong quản lý, điều hành hoạt động Công ty, kịp thời cho ý kiến chỉ đạo, xử lý nhằm khắc phục khó khăn, duy trì ổn định sản xuất kinh doanh. Công tác quản trị, điều hành có nhiều đổi mới, tuân thủ nghị quyết, quyết định của ĐHCĐ và HĐQT, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

6. Kết quả giám sát đối với người điều hành khác:

HDQT thường xuyên giám sát đối với các thành viên trong Ban điều hành Công ty, ghi nhận các nỗ lực đối với công tác quản trị, điều hành, đảm bảo tuân thủ nghị quyết, quyết định của ĐHĐCĐ, HDQT, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật; thực hiện tốt vai trò tham mưu, hỗ trợ cho Tổng Giám đốc trong thực hiện các nhiệm vụ theo ĐATCC và kế hoạch SX-KD theo nghị quyết ĐHĐCĐ đạt hiệu quả.

4. ĐÁNH GIÁ CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY:

4.1. Về hoạt động sản xuất kinh doanh:

Đơn vị tính: Triệu đồng

Stt	CHỈ TIÊU	Thực hiện năm 2020	Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2019	(% So sánh thực hiện 2020 với)	
					Kế hoạch	Năm 2019
1	Tổng doanh thu thuần	761.617	924.776	778.438	82,36	97,84
2	Tổng chi phí	740.516	914.776	778.238	80,95	95,15
3	Lợi nhuận trước thuế	21.101	10.000	200	211,01	10.551,11
4	Thuế TNDN	2.222	633	77	351,09	2.901,80
5	Lợi nhuận sau thuế	18.879	9.367	123	201,55	15.298,35

Tình hình thị trường năm 2020 diễn biến phức tạp, các khó khăn trong hoạt động xuất khẩu gạo, dịch vụ giao nhận xuất nhập khẩu và nhất là trong lĩnh vực chăn nuôi heo và cá, thể hiện rõ nét ở chỉ tiêu doanh thu chỉ đạt 82,36% kế hoạch và đạt 97,84 % so với cùng kỳ. Với những giải pháp điều hành hợp lý, kịp thời tận dụng các cơ hội thuận lợi của thị trường, cùng nỗ lực, quyết tâm của tập thể người lao động trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ theo ĐATCC đã góp phần cải thiện tình hình kinh doanh.

2.2. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm môi trường và xã hội:

Công ty luôn thực hiện tốt trách nhiệm đối với công tác bảo vệ môi trường, đối với cộng đồng địa phương, trách nhiệm xã hội và các chính sách với người lao động.

3. KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG NĂM 2021:

Xúc tiến các giải pháp cụ thể để tăng trưởng trở lại về doanh thu và kim ngạch xuất nhập khẩu. Căn cứ diễn biến thị trường để quyết định sắp xếp lại các ngành nghề kinh doanh khác có lợi thế cạnh tranh và gia tăng hiệu quả.

3.1 Các mục tiêu định hướng:

- Nỗ lực vượt qua khó khăn, giữ ổn định sản xuất kinh doanh và tăng trưởng trở lại, đánh giá đúng tình hình biến động thị trường để kịp thời định hướng và điều hành hoạt động của Công ty.

- Tăng cường công tác giám sát, chỉ đạo và hỗ trợ Ban điều hành Công ty thực hiện có hiệu quả các Nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT, đảm bảo tuân thủ theo quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản trị Công ty.

- Tập trung phát triển SX-KD đi đôi với nâng cao hiệu quả kinh doanh, tạo điều kiện tăng cổ tức đáp ứng kỳ vọng của cổ đông.

3.2. Kế hoạch hoạt động năm 2021:

- Xây dựng kế hoạch kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu doanh thu, lợi nhuận sau thuế có mức tăng trưởng hợp lý, phù hợp với chỉ tiêu tăng trưởng chung của nền kinh tế, diễn biến thị trường và đặc thù của doanh nghiệp với chỉ tiêu như sau:

+Tổng doanh thu: 984.490 triệu đồng.

+Lợi nhuận trước thuế: 48.960 triệu đồng.

- Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của HĐQT theo Quy chế hoạt động của HĐQT, Điều lệ Công ty và quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- ĐHĐCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu: VT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Đặng Quang Thái